

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### **1. Tên học phần: NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN 2** **(Themes in Basic Fundamental principles of doctrine Marxism Lenin 2)**

- Mã số học phần : ML010
- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ
- Số tiết học phần : 45 tiết lý thuyết, và 90 tiết tự học.

### **2. Đơn vị phụ trách học phần:**

- Bộ môn : Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin
- Khoa: Khoa học Chính trị

### **3. Điều kiện tiên quyết: ML009**

### **4. Mục tiêu của học phần:**

- Nhằm trang bị cho sinh viên nắm được một cách có hệ thống những quy luật kinh tế của chủ nghĩa tư bản và những tri thức cơ bản về chủ nghĩa xã hội
- Nhận thức được quy luật tiến hóa của xã hội loài người quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

#### **4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Giúp sinh viên tiếp cận với những học thuyết kinh tế chính trị và học thuyết về chủ nghĩa xã hội của Mác, Ăngghen và Lênin.

4.1.2. Nâng cao trình độ tư duy kinh tế và tư duy chính trị - xã hội trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

#### **4.2. Kỹ năng:**

4.2.1. Biết vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

4.2.2. Củng cố niềm tin vững chắc vào chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

#### **4.3. Thái độ:**

4.3.1. Nghiên cứu những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin một cách nghiêm túc, khoa học.

4.3.2. Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bảo vệ vững chắc chế độ xã hội chủ nghĩa và sự lãnh đạo của Đảng ta.

4.3.3. Phê phán những quan điểm sai trái, thù địch chống độc lập dân tộc và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

## **5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần trình bày những nội dung cơ bản sau:

- Học thuyết giá trị
- Học thuyết giá trị thặng dư
- Chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước
- Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa
- Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng XHCN
- Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng

## **6. Cấu trúc nội dung học phần:**

### **Chương 4. Học thuyết giá trị**

**10 tiết**

1. Điều kiện ra đời, đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hóa
2. Hàng hóa
3. Tiền tệ
4. Qui luật giá trị

### **Chương 5. Học thuyết giá trị thặng dư**

**15 tiết**

1. Sự chuyển hóa của tiền thành tư bản
2. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư trong xã hội tư bản
3. Tiền công trong tư bản chủ nghĩa
4. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư
5. Các hình thái tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư

### **Chương 6. Học thuyết kinh tế về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước**

**5 tiết**

1. Chủ nghĩa tư bản độc quyền
2. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước
3. Những nét mới trong sự phát triển của chủ nghĩa tư bản hiện đại
4. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản

### **Chương 7. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa**

**5 tiết**

1. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
2. Cách mạng xã hội chủ nghĩa
3. Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa

### **Chương 8. Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa**

**5 tiết**

1. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa nhà nước và nhà nước xã hội chủ nghĩa

2. Xây dựng nền ăn hóa xã hội chủ nghĩa
3. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo

## **Chương 9. Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng**

**5 tiết**

1. Chủ nghĩa xã hội hiện thực
2. Sự khủng hoảng, sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội Xô Viết và nguyên nhân của nó
3. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội

### **7. Phương pháp giảng dạy:**

Giảng viên sử dụng phương pháp diễn giảng, nêu vấn đề kết hợp với thuyết trình của sinh viên trên lớp.

### **8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

### **9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:**

#### **9.1. Cách đánh giá**

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

<b>TT</b>	<b>Điểm thành phần</b>	<b>Quy định</b>	<b>Trọng số</b>
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Thi viết (60 phút)	30%
2	Điểm thi kết thúc học phần	Thi viết (90 phút)	70%

#### **9.2. Cách tính điểm**

Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

### **10. Tài liệu học tập:**

1. *Giáo trình kinh tế chính trị Mác-Lênin*. Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, 2006.
2. *Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, 2006.
3. *Hướng dẫn học tập môn kinh tế chính trị Mác-Lênin*, Nxb. Thống kê, 2006.

4. *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, Nxb. Chính trị quốc gia Hà Nội, 2009.
5. *Một số chuyên đề về Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.
6. *Ban tư tưởng – văn hóa trung ương*, Tài liệu nghiên cứu Nghị quyết Đại hội X của Đảng (dùng cho cán bộ đảng viên cơ sở), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.
7. *Ban tư tưởng – văn hóa trung ương*, Tài liệu nghiên cứu Nghị quyết Đại hội XI của Đảng (dùng cho cán bộ đảng viên cơ sở), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG KHOA KHOA HỌC CHÍNH TRỊ**

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 2014

**TRƯỞNG BỘ MÔN**